

Số: /TB-TTYTTB

Thanh Bình, ngày 21 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

**Mời chào giá gói thầu: Thuê dịch vụ xử lý chất thải y tế nguy hại tại
Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình năm 2026 – 2028**

Kính gửi: Các Công ty, Đơn vị cung cấp dịch vụ.

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-TTYTTB ngày 18/8/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình về Triển khai thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu “Gói thầu: Thuê dịch vụ xử lý chất thải y tế nguy hại tại Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình năm 2026 – 2028”.

Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thuê dịch vụ xử lý chất thải y tế nguy hại tại Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình năm 2026 – 2028.

Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình kính mời Quý Công ty, Đơn vị có đủ điều kiện tham gia chào giá với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá

Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình. Địa chỉ: Số 04B, ấp Tân Đông A, xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

2. Thông tin liên hệ

- Họ và tên: Nguyễn Phước Quý.
- Chức vụ: Viên chức Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng.
- Số điện thoại: 0362190455.
- Email: khoaksnbv@gmail.com.

3. Cách tiếp nhận báo giá

- Nhận trực tiếp hoặc gửi thư qua địa chỉ: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng - Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình. Số 04B, ấp Tân Đông A, xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Nhận qua Email: khoaksnbv@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá

- Từ ngày ra thông báo đến trước 16h 00 ngày 04 tháng 9 năm 2026.
- Các báo giá tiếp nhận sau thời gian nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ra thông báo.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục chất thải y tế: theo **Phụ lục II** đính kèm theo thông báo này.

2. Các thông tin khác (nếu có)

Hồ sơ báo giá gồm 01 bộ, mỗi bộ phải có đầy đủ các tài liệu như sau:

- Báo giá theo mẫu đính kèm **Phụ lục I**.
- Giấy ủy quyền ký báo giá trong trường hợp người ký báo giá không phải là người đại diện theo pháp luật.
- Giấy đăng ký kinh doanh.
- Giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử TTYT;
- Website: muasamcong.mpi.gov.vn;
- Lưu VT, KSNK-DD.

GIÁM ĐỐC

Trần Anh Khương

PHỤ LỤC I

(Đính kèm theo Thông báo số: /TB-TTYTTB ngày / /2026
của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình)

Mẫu báo giá

Tên công ty/ cơ sở.....

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình, chúng tôi
.... [ghi tên, địa chỉ của công ty/cơ sở] báo giá cho các hàng hóa, dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa, dịch vụ liên quan:

TT	Danh mục chất thải	Mã CTNH	ĐVT	Số lượng (kg/24 tháng)	Đơn giá/kg (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải lây nhiễm sắc nhọn, chất thải lây nhiễm không sắc nhọn, chất thải nguy cơ lây nhiễm cao, chất thải giải phẫu)	13 01 01	kg			
II	Chất thải nguy hại không lây nhiễm, bao gồm:		kg			
1	...	...	kg			
2						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 90 ngày kể từ ngày phát hành.

3. Chúng tôi cam kết:

- Đơn giá trên đã bao gồm: Thuế VAT, các chi phí có liên quan trong quá trình vận chuyển, thu gom và xử lý chất thải nguy hại.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm 2026

Đại diện hợp pháp của công ty/cơ sở
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC II
DANH MỤC CHẤT THẢI Y TẾ

(Đính kèm theo Thông báo số /TB-TTYTTB ngày / /2026
của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình)

Danh mục chất thải y tế nguy hại phát sinh (khối lượng dự kiến)

TT		Mã CTNH	ĐVT	Số lượng (kg/24 tháng)	Ghi chú
I	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải lây nhiễm sắc nhọn, chất thải lây nhiễm không sắc nhọn, chất thải nguy cơ lây nhiễm cao, chất thải giải phẫu)	13 01 01	kg	14.000	
II	Chất thải nguy hại không lây nhiễm, bao gồm:		kg	400	
1	Hóa chất thải bỏ bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại	13 01 02	kg		
2	Dược phẩm gây độc tế bào	13 01 03	kg		
3	Các thiết bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng có chứa thủy ngân (như nhiệt kế)	13 03 02	kg		
4	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	16 01 06	kg		
5	Các loại dầu mỡ thải	16 01 08	kg		
6	Pin, ắc quy thải	16 01 12	kg		
7	Hộp chứa mực in (loại có thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất mực)	08 02 04	kg		
Tổng cộng			kg	14.400	

*** Ghi chú:**

- Đơn giá trên đã bao gồm: Thuế VAT, các chi phí có liên quan trong quá trình vận chuyển, thu gom và xử lý chất thải nguy hại.